TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **03**/2017/QĐ-TA	*An Phú, ngày 31 tháng 7 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN, TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông **Trần Văn Sáu**.
2. *Thư ký phiên họp:* Ông **Huỳnh Minh Nhựt**.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017, tại Cơ sở Điều trị - Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 07/2017/QĐ-TA ngày 24/7/2017, đối với:

Họ và tên: **Lâm Thành T**, giới tính: Nam;
Sinh ngày: 17/05/1996, tại A, An Giang;
Dân tộc: Kinh;
Tôn giáo: Phật giáo;
Trình độ học vấn: Không biết chữ;
Nguyên quán: Xã K, huyện A, tỉnh An Giang;
Hộ khẩu thường trú: Ấp T, thị trấn L, huyện A, tỉnh An Giang;
Chỗ ở: Ấp T, thị trấn L, huyện A, tỉnh An Giang;
Tiền án: Chưa;
Tiền sự: 01 lần về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.
Con ông: Lâm Thanh T1, sinh năm 1970 và bà Lê Thị Minh S, sinh năm 1973.
Vợ: P, có 01 con 04 tuổi.
Lâm Thành T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

*1. Đại diện cơ quan đề nghị:*Ông **Nguyễn Văn Khánh**, Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh Xã hội huyện A – làm đại diện theo ủy quyền.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú: Ông **Phạm Hoàng Lưu** – Kiểm sát viên.

3. Đại diện gia đình của người bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Ông **Lâm Thanh T1** – Là cha của T.

NHẬN THẤY:

Khoảng 15 giờ ngày 26/06/2017, Lâm Thành T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy .

Ngày 27/06/2017, tiến hành test xác định được, T dương tính với chất Methamphetamine.

Ngày 27/07/2017, Ủy ban nhân dân thị trấn L ban hành Quyết định số 146/QĐ-UBND, giao Lâm Thành T cho Cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội tỉnh tạm quản lý. Đồng thời, Ủy ban nhân dân thị trấn L có đề nghị số 51/ĐN-UBND, đề nghị Tòa án nhân dân huyện A áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lâm Thành T, thời hạn là 24 tháng.

Hồ sơ đề nghị đã được Phòng Tư pháp huyện A thẩm tra ngày 14/07/2017.

Ngày 18/07/2017, Phòng Lao động – Thương binh Xã hội huyện A có Bản đề nghị số 50/ĐN-LĐTB, đề nghị Tòa án nhân dân huyện A quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lâm Thành T với thời hạn là 24 tháng.

Tại phiên họp, Lâm Thành T thừa nhận có sử dụng ma túy từ năm 2015 và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn với thời gian 03 tháng và đã chấp hành xong. Ngày 27/06/2017 thì bị bắt đưa vào cơ sở cai nghiện. Ma túy mà T sử dụng là loại ma túy đá. Từ sau ngày chấp hành xong biện pháp giáo dục tại thị trấn, T có sử dụng lại ma túy thì bị bắt . T thừa nhận hành vi vi phạm và hứa quyết tâm cai nghiện để sớm hòa nhập cộng đồng. T xin được giảm thời gian cai nghiện tại cơ sơ để về phụ giúp gia đình, lao động để kiếm tiền cùng vợ nuôi con còn nhỏ.

Cha của Lâm Thành T là ông Lâm Thanh T1 trình bày: Khi biết T sử dụng ma túy gia đình rất đau lòng. Năm 2015, gia đình đã bảo lãnh cho T về cai nghiện tại nhà, hy vọng T từ bỏ con đường ma túy nhưng T đã không từ bỏ mà tiếp tục sử dụng. Gia đình rất thương T vì T là con một, nhưng gia đình đã không thể giúp T cai nghiện nên nhờ chính quyền giúp T từ bỏ việc sử dụng ma túy, để trờ thành người tốt.

Đại diện Phòng Lao động – Thương binh xã hội huyện A trình bày: Sau khi nhận được hồ sơ từ Phòng Tư pháp huyện A chuyển đến, Phòng Lao động - Thương binh xã hội đã có Bản đề nghị Tòa án nhân dân huyện A quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với các lý do sau:

Lâm Thành T đã sử dụng ma túy nhiều lần, đã thành con nghiện. T đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương nhưng không sữa đổi;

Tại phiên họp, T cũng đã thừa nhận, trước khi bị phát hiện đưa vào cơ sở lần này, thì trước đó T đã có sử dụng ma túy đá.

Do đó, Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh xã hội huyện A, ấn định thời hạn cai nghiện đối với T là 24 tháng.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lâm Thành T được thực hiện đúng quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Thành phần tiến hành phiên họp đúng quy định của pháp luật. Tại phiên họp, T cũng đã thừa nhận đã sử dụng ma túy nhiều lần, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn nhưng vẫn tái phạm. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh Xã hội huyện A, áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lâm Thành T.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ: Hồ sơ có đầy đủ các tài liệu theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính, gồm: Biên bản vi phạm hành chính, phiếu xét nghiệm hóa sinh, bản tường trình và Lý lịch đối tượng, Thông báo về việc lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện, Bản đề nghị của Ủy ban nhân dân thị trấn L, Quyết định áp dụng giáo dục tại thị trấn, Thông báo về việc thẩm tra hồ sơ của Phòng Tư pháp huyện A và Bản đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh Xã hội huyện A. Các biểu mẫu thực hiện đúng quy định, làm rõ được tiền sự và nơi cư trú của đối tượng. Tuy nhiên, quá trình sử dụng ma túy, lý lịch đối tượng và mức độ nghiện chưa được làm rõ. Qua kiểm tra chứng minh nhân dân, lời khai của T cùng ông T xác định được, đối tượng mà Phòng Lao động – Thương binh Xã hội huyện A đề nghị là Lâm Thành T chứ không phải là Lâm Văn T.

Về tính chất, mức độ của hành vi vi phạm: Vì nghe theo bạn bè, ham đua đòi mà T sử dụng ma túy. T đã sử dụng loại ma túy đá từ năm 2015, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương nhưng vẫn còn vi phạm. T không hiểu hết được sự nguy hại của ma túy đối với trạng thái thần kinh, sức khỏe của con người mà nhất là đối với thanh niên trong độ tuổi lao động. Sử dụng ma túy nó còn làm kiệt huệ kinh tế gia đình và ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Theo T, thì T đã sử dụng nhiều lần, đã có lần bị Công an thị trấn L bắt đưa vào cơ sở chữa bệnh cắt cơn. Sau đó, gia đình bảo lãnh về cai nghiện tại nhà nhưng T vẫn không từ bỏ. Điều này chứng minh T đã trở thành con nghiện và không tự cai nghiện được. Do đó, Phòng Lao động – Thương binh xã hội đề nghị đưa T vào diện cai nghiện bắt buộc là có căn cứ.

Trong khoảng thời gian được cán bộ của Cơ sở Điều trị - Cai nghiện tỉnh An Giang giáo dục, tư vấn, T đã nhận thức được hành vi sai trái, hiểu được phần nào tác hại và sự nguy hiểm của ma túy. Đối tượng đã tạm cắt được cơn nghiện, ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, chứng tỏ được thái độ quyết tâm cai nghiện. Xét hoàn cảnh gia đình, T hiện có con còn nhỏ, ông T1 cũng cam kết cùng chính quyền giúp T cai nghiện. Do đó, có xem xét giảm thời gian cai nghiện cho T theo quy định tại khoản 2, khoản 8 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính, xét áp dụng mức thời hạn 18 tháng đối với T cũng đủ thời gian cho T cai được cơn nghiện, thấy rõ được sự tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình T nói riêng và đối với cộng đồng nói chung; có thể có đủ thời gian cho T phục hồi sức khỏe, sớm tái hòa nhận cộng đồng, chăm lo lao động sản xuất, trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội về sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện buộc đối với Lâm Thành T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 *(mười tám)* tháng, kể từ ngày T được giao cho Cơ sở điều trị - cai nghiện ma túy tỉnh An Giang (Ngày 27 tháng 06 năm 2017).

3. Trong thời hạn 03 (ba) ngày kể từ ngày công bố quyết định (ngày 31/7/2017), người bị đề nghị Lâm Thành T có quyền khiếu nại; Phòng Lao động – Thương binh Xã hội có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện A có quyền kháng nghị.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện A chủ trì phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh Xã hội huyện An, Cơ sở Điều trị - Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND Tỉnh;
- VKSND H. A;
- Phòng LĐ – TBXH;
- UBND thị trấn L;
- CA H An Phú;
- Cơ sở cai nghiện;
- Đ/t T;
- Lưu hồ sơ.

Trần Văn Sáu